

Số: 41/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm 2011- 2016

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-HĐND-VHXXH ngày 16/8/2016 của Ban Văn hóa - Xã hội giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm 2011 đến nay. Từ ngày 27/9/2016 đến ngày 29/9/2016, Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đã tổ chức giám sát trực tiếp tại các huyện: Hoài Đức, Quốc Oai và làm việc trực tiếp với 3 Sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; giám sát qua báo cáo của một số quận, huyện¹. Qua giám sát, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố tổng hợp kết quả như sau:

I. Kết quả thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm từ năm 2011 - 2016

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm từ năm 2011 - 2016

Trong những năm qua việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) đã được các cấp, các ngành từ Thành phố đến cơ sở quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện tích cực. Ban chỉ đạo ATTP từ Thành phố đến cơ sở được kiện toàn, đã nghiêm túc triển khai thực hiện Luật An toàn thực phẩm, những quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về ATTP. Nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố, các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã được ban hành nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn². Đặc biệt, thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố Quy định phân công trách nhiệm quản lý về ATTP trên địa bàn Thành phố và thực hiện thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành ATTP tại một số quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 38/2015/QĐ-TTg ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ..

¹Thường Tín, Đông Anh, Hoàng Mai, Thanh Oai, Bắc Từ Liêm, Thị xã Sơn Tây

²Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố ban hành 302 văn bản: Thông tri 06-TT/TU ngày 18/01/2012 của Thành ủy Hà Nội về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới"; Kế hoạch của UBND Thành phố thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành tại 5 quận, huyện, 10 xã, phường; Chỉ thị số 08/CT- UBND ngày 14/4/2016 của UBND Thành phố về tăng cường quản lý kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố...Sở Y tế ban hành 400 văn bản; Sở Công thương ban hành 110 văn bản... UBND huyện Thanh Oai ban hành Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 21/01/2013 về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới trên địa bàn huyện Thanh Oai", Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 về "Tiếp tục đẩy mạnh công tác ATTP và chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới", Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 12/01/2016 về "Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Oai"; Thị xã Sơn Tây đã ban hành Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 08/6/2012 của Thị ủy Sơn Tây về thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư và Thông tri số 06-TT/TU của Thành ủy Hà Nội, ...; huyện Đông Anh đã ban hành 01 Chỉ thị, 60 Quyết định, 54 Kế hoạch và 48 công văn chỉ đạo về công tác ATTP..., xã, thị trấn đã ban hành 120 Quyết định, 138 Kế hoạch và 72 công văn chỉ đạo...; huyện Thường Tín ban hành ban hành 136 văn bản (công văn, thông báo, chỉ thị quyết định kế hoạch) về công tác ATTP trên địa bàn huyện...; huyện Hoài Đức ban hành 03 chỉ thị; 01 chương trình hành động, 29 quyết định, 34 kế hoạch và 19 công văn các loại...;

Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cụ thể: Mô lớp tập huấn, tuyên truyền, hội thảo, in phát tờ rơi, tuyên truyền trên panô, applich, trên trang website của Sở chuyên ngành, đài truyền thanh quận, huyện, xã, phường³...từng bước tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện ATTP đối với người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng. Do vậy, trong thời gian qua trên địa bàn Hà Nội không có vụ ngộ độc lớn xảy ra, đồng thời đã kiểm soát được một số dịch bệnh nguy hiểm không để bùng phát thành đại dịch.

2. Công tác quản lý nhà nước đối với các sản phẩm thực phẩm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; trong trồng trọt chăn nuôi và giết mổ gia súc, gia cầm

Công tác quản lý nhà nước về ATTP được phân công, phân cấp cho các sở, ngành, địa phương theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND thành phố Hà Nội. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn với chức năng, nhiệm vụ được giao đã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn, cụ thể: Ngành y tế quản lý 32.221 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố (trong đó, tuyến Thành phố quản lý: 2.814 cơ sở; tuyến quận, huyện, thị xã quản lý: 8.713 cơ sở; tuyến xã, phường, thị trấn quản lý: 20.694 cơ sở); ngành nông nghiệp quản lý 20.390 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản (trong đó, tuyến Thành phố quản lý: 1.153 cơ sở; cấp quận, huyện, xã, phường quản lý: 19.237 cơ sở), 06 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp (03 cơ sở đang hoạt động), 16 cơ sở giết mổ bán công nghiệp, 03 khu giết mổ thủ công, 1.047 điểm, hộ giết mổ nhỏ lẻ, thủ công; ngành công thương quản lý trên 7.300 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, 454 chợ, 117 siêu thị và 22 trung tâm thương mại trên địa bàn Thành phố...

3. Kết quả cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP từ năm 2011 - 2016

Trong những năm qua, công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đã được các sở, ngành, UBND các cấp quan tâm. Trung bình 1 năm ngành y tế cấp Thành phố cấp 830 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, số cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hạn là: 2.617 cơ sở; các quận, huyện, thị xã cấp 7.406 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Ngành công thương cấp 2.403 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (trong đó, 989 giấy chứng nhận cho cơ sở sản xuất; 1.414 giấy chứng nhận cho cơ sở kinh doanh). Ngành nông nghiệp lũy kể đến nay, có

³ Từ năm 2011- 2016 đã đưa 2.148 tin bài, ảnh, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài PTTH Hà Nội, báo viết, website); phổ biến kiến thức cho cán bộ BCD và mạng lưới ATTP: 1.069 cuộc/54.984 người; phổ biến kiến thức cho chủ cơ sở, nhân viên trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm: 1.164 cuộc/56.132 người; tuyên truyền cho các tổ chức đoàn thể, người tiêu dùng 428 cuộc/46.762 người....

Huyện Thanh Oai viết hơn 1.157 bài tuyên truyền về công tác ATTP với trên 24.328 lượt phát thanh trên hệ thống đài phát thanh huyện và các xã, thị trấn, tổ chức 225 hội nghị tập huấn, tuyên truyền cho 16.175 lượt người...; Thị xã Sơn Tây tổ chức truyền thông, nói chuyện lồng ghép các hội đoàn thể, người tiêu dùng về ATTP được 105 buổi cho 11.068 người tham dự, cấp xã, phường: 401 buổi/17.573 người tham dự, đưa tin trên đài truyền thanh thị xã, xã, phường 15.364 lượt, phát tờ rơi tuyên truyền 46.199 bộ....; huyện Thường Tín phát trên đài truyền thanh huyện, xã 15.594 lượt, phát 70.200 tờ gấp, tờ rơi tuyên truyền....; huyện Hoài Đức viết hơn 700 bài tuyên truyền với trên 10.000 lượt phát thanh trên hệ thống đài phát thanh huyện, xã, thị trấn...; huyện Quốc Oai tổ chức 205 buổi nói chuyện cho 14.395 lượt người, phát 26.359 tờ rơi, phát trên đài truyền thanh huyện, xã 11.980 lượt...

2.200 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP còn hiệu lực (trong đó, thành phố cấp: 1.117 giấy chứng nhận; quận, huyện, xã, phường cấp: 1.083 giấy chứng nhận).

Đa số các cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP đã nhận thức và chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP, kiến thức thực hành sản xuất ATTP đối với chủ cơ sở được nâng lên. Nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh đã đầu tư, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, dây truyền, thiết bị đồng bộ; sử dụng nguyên vật liệu, bao bì có nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo ATTP.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm từ năm 2011 - 2016

Công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được các sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đặc biệt chú trọng, tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Từ năm 2011 đến nay, Sở Y tế đã kiểm tra 4.982 lượt cơ sở, phát hiện 1.177 lượt cơ sở vi phạm, 975 cơ sở vi phạm bị xử lý trong đó 728 cơ sở vi phạm bị phạt tiền với số tiền là: 6.828.787.000 đồng; cấp quận, huyện, xã, phường đã kiểm tra 740.820 lượt cơ sở, phát hiện 112.662 lượt cơ sở vi phạm, 24.700 lượt cơ sở vi phạm bị xử lý và 3.337 cơ sở vi phạm bị phạt tiền với số tiền là: 4.640.645.000 đồng.

Số cơ sở ngành nông nghiệp đã thanh tra, kiểm tra từ năm 2011 đến nay là 45.928 lượt cơ sở, phát hiện 6.574 cơ sở không đạt yêu cầu, (chiếm 14,3%). Bên cạnh đó, ngành nông nghiệp đã thực hiện giám sát các mẫu nông lâm thủy sản có nguy cơ cao như rau, quả, chè, thịt gia súc, gia cầm, thủy sản và sản phẩm thủy sản... Từ năm 2011 đến nay, đã lấy 9.850 mẫu, tỷ lệ mẫu vi phạm 4,61%.

Ngành công thương, từ năm 2011 đến tháng 8/2016 đã kiểm tra và xử lý 8.087 vụ vi phạm về chất lượng và ATTP, phạt hành chính 43,409 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy hàng hóa trị giá khoảng 43,197 tỷ đồng. Số vụ xử lý vi phạm tăng qua từng năm⁴.

5. Công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố

Hàng năm, Ban chỉ đạo ATTP Thành phố đã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện công tác ATTP trên địa bàn. Với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND Thành phố, sự vào cuộc tích cực, đồng bộ của các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã, công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn Thành phố đã được triển khai sớm, thường xuyên bám nội dung và tiến độ yêu cầu. Các sở, ban, ngành Thành phố đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận ATTP; hướng dẫn giải quyết các vướng mắc trong thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về ATTP trên địa bàn, tổ chức học hỏi kinh nghiệm, cũng như trao đổi nâng cao nghiệp vụ, phối hợp kiểm tra tránh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở.

Ngoài ra, có sự phối hợp giữa cơ quan chức năng với các hội, đoàn thể, các cơ quan đài, báo, các kênh thông tin nhằm tuyên truyền chính sách pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý về chất lượng và ATTP, cách nhận biết hàng hóa không đảm bảo

⁴ Năm 2011, kiểm tra và xử lý 591 vụ vi phạm về chất lượng và ATTP, phạt hành chính 2,435 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy hàng hóa trị giá khoảng 2,882 tỷ đồng; năm 2013, kiểm tra, xử lý 1.464 vụ vi phạm, phạt hành chính 6,405 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy hàng hóa trị giá khoảng 9,344 tỷ đồng; năm 2015, kiểm tra, xử lý 1.656 vụ, phạt hành chính 10,168 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy hàng hóa trị giá khoảng 13,930 tỷ đồng; 8 tháng đầu năm 2016, kiểm tra và xử lý 1.605 vụ vi phạm về đo lường chất lượng và ATTP, phạt hành chính 11,434 tỷ đồng; trị giá hàng vi phạm 7,259 tỷ đồng

chất lượng ATTP, qua đó giúp các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh và người dân nâng cao nhận thức trách nhiệm trong thực hiện quy định của pháp luật.

II. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Khó khăn, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là cấp xã, phường chưa được quan tâm đúng mức, có nơi, có lúc còn bị buông lỏng. Công tác tuyên truyền mặc dù đã được quan tâm, tuy nhiên chưa tạo được sự chuyển biến toàn diện về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người sản xuất kinh doanh và người dân về tầm quan trọng của công tác ATTP đối với đời sống, sức khỏe của cộng đồng xã hội và nhân dân Thủ đô.

- Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố còn khiêm tốn, nhất là đối với ngành nông nghiệp, ngành công thương⁵; công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố hiệu quả chưa cao. Việc triển khai ký cam kết đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh mặt hàng nông, lâm sản nhỏ lẻ theo thông tư 51/2014/TT-BNN&PTNT còn chậm⁶.

- Tình trạng vi phạm các quy định về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ vẫn còn tồn tại khá phổ biến như: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đã hết hạn sử dụng; không xác nhận kiến thức ATTP, khám sức khỏe định kỳ và trang bị bảo hộ lao động cho người lao động; sản xuất hàng hóa sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc, xuất xứ; quy trình sản xuất còn thủ công, chưa khép kín, không đảm bảo các quy định về ATTP...

- Công tác quản lý về ATTP tại một số chợ còn hình thức, thiếu chặt chẽ, chủ yếu qua cảm nhận và hóa đơn chứng từ nhất là đối với các chợ tạm, chợ cóc. Công tác kiểm soát, ngăn chặn các sản phẩm không rõ nguồn gốc được nhập từ nước ngoài, từ các địa phương khác vào tiêu thụ tại Hà Nội tuy có chuyển biến nhưng chưa chặt chẽ, kết quả chưa cao. Vẫn tồn tại những sản phẩm chưa đúng quy chế về bao gói, nhãn mác, các sản phẩm thực phẩm có phẩm màu công nghiệp, hóa chất cấm sử dụng, sản phẩm không rõ nguồn gốc, sử dụng phụ gia, chất hỗ trợ chế biến ngoài công bố, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng; vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm bị bệnh lưu thông trên thị trường.

- Việc triển khai Đề án xây dựng mạng lưới kinh doanh rau và thực phẩm an toàn chưa đạt được mục đích, yêu cầu đề ra⁷. Sản lượng các loại rau, củ, quả, thực phẩm an toàn đạt tiêu chuẩn ATTP có trên thị trường hiện nay còn quá ít so với nhu cầu tiêu dùng của xã hội.

- Tình trạng vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tuy đã hạn chế song vẫn còn xảy ra ở một số nơi như: không có

⁵ Lĩnh vực nông nghiệp, toàn Thành phố lũy kế đến nay có 2.200 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP còn hiệu lực/20.390 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản (đạt 10,8%); lĩnh vực công thương, toàn Thành phố đã cấp được 2.610/7.300 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và xác nhận cam kết đảm bảo ATTP đạt 35,75%; huyện Đông Anh: Lĩnh vực nông nghiệp và PTNT mới cấp được 43/439 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đạt 9,7%, lĩnh vực công thương 101/387 cơ sở đạt 26%; huyện Hoài Đức: Lĩnh vực nông nghiệp cấp 32/167 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đạt 19,2%, lĩnh vực công thương 108/1.170 đạt 9,2%

⁶ Toàn Thành phố mới tổ chức ký cam kết được 21.441/240.500 (đạt 8,9%) hộ sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản... thuộc diện phải ký cam kết sản xuất an toàn

⁷ Nếu tất cả diện tích trồng rau trên địa bàn Hà Nội đảm bảo đều là rau sạch mới đáp ứng được 60% nhu cầu hàng ngày của người dân Thủ đô

chúng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, buôn bán thuốc ngoài danh mục được phép sử dụng ở Việt Nam, không có hóa đơn, chứng từ, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật không đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Hoạt động chăn nuôi, giết mổ, gia súc, gia cầm, công tác vệ sinh thú y, kiểm dịch động, thực vật nhìn chung còn nhiều bất cập. Hiện nay, trên địa bàn Thành phố hiện chỉ có 6 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung (hiện có 3 cơ sở đang hoạt động), còn lại chủ yếu là các hộ giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ tồn tại xen kẽ trong khu dân cư, chưa được kiểm soát hàng ngày, gây mất vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tình trạng sử dụng các chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh vẫn diễn ra trên địa bàn, chưa được xử lý triệt để.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do tập quán ăn uống, trình độ dân trí, đặc biệt là do thu nhập thấp nên vẫn còn tình trạng người tiêu dùng sử dụng thực phẩm giá rẻ, không bảo đảm ATTP còn khá phổ biến.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về ATTP mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung nhưng vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ, còn chồng chéo, mâu thuẫn hoặc bỏ sót một số lĩnh vực, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ quản lý còn thiếu⁸...gây khó khăn cho việc áp dụng.

- Việc sản xuất thực phẩm theo tiêu chuẩn ATTP hiện nay còn phân tán nhỏ lẻ. Một số cơ sở sản xuất rau an toàn tập trung thì chưa có cơ chế tiêu thụ sản phẩm hợp lý, chi phí sản xuất cao, làm giảm sức cạnh tranh, gây khó khăn cho người sản xuất. Vì vậy, chưa tạo động lực cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo về ATTP ở một số địa phương còn hình thức, hiệu quả chưa cao. Một số nơi còn tâm lý “khoán trắng” trách nhiệm cho ngành y tế. Sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể địa phương chưa thật sự đầy đủ so với chức năng, nhiệm vụ được giao. Chính quyền một số địa phương nhất là cấp xã chưa quyết liệt trong việc xử lý vi phạm, còn nể nang, chủ yếu chỉ nhắc nhở, cảnh cáo.

- Công tác tuyên truyền mặc dù đã được quan tâm, nhưng chưa chuyên sâu đối với các nhóm đối tượng, chưa chú trọng đến giáo dục đạo đức kinh doanh, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng. Còn một bộ phận đáng kể người sản xuất, các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm chỉ vì lợi ích cá nhân đã vi phạm các quy định về ATTP, coi thường tính mạng và sức khỏe của người tiêu dùng.

- Công tác quy hoạch các vùng sản xuất thực phẩm an toàn, cảnh báo, kiểm soát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm, công tác quản lý theo chuỗi cung cấp thực phẩm “*từ trang trại đến bàn ăn*” còn bất cập; việc quy hoạch vùng sản xuất thực phẩm an toàn chưa gắn với thị trường tiêu

⁸ Que kem, bột chè, bột cà phê, gói chống ẩm chưa phân định vào nhóm, ngành nào; Khoản 5, Điều 19 mâu thuẫn với Điều 20, 21, 22 Nghị định 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ trong nguyên tắc quản lý ATTP; Thông tư Liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNN&PTNT-BCT chưa quy định mẫu biên bản thẩm định thực tế về ATTP cho các cơ sở sản xuất thực phẩm hỗn hợp; vừa sản xuất, vừa kinh doanh thực phẩm...

thụ, xây dựng thương hiệu, xuất xứ địa lý của sản phẩm nên thực phẩm an toàn chưa tạo được niềm tin cho người tiêu dùng, giá thành cao.

- Lực lượng cán bộ làm công tác ATTP ở các tuyến còn thiếu, trình độ quản lý chuyên môn còn hạn chế so với khối lượng và yêu cầu công việc đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao. Chưa có lực lượng cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về ATTP ở cấp xã, phường.

- Chưa có hướng dẫn của Bộ Tài chính về thu phí, lệ phí xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Việc đầu tư kinh phí cho công tác ATTP nhất là ở cấp quận, huyện, xã, phường còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Quốc hội và Chính phủ:

- Đề nghị Quốc hội chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Luật An toàn thực phẩm một nội dung về tăng nặng hình thức xử phạt nếu vi phạm nghiêm trọng có thể xử lý hình sự.

- Chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ sớm ban hành văn bản hướng dẫn về tổ chức bộ máy, biên chế về ATTP thuộc 3 ngành Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương để đảm bảo công tác ATTP trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo các tỉnh biên giới tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn hàng thực phẩm nhập lậu, không đảm bảo ATTP. Xem xét việc điều chỉnh một số quy định về xử phạt (*theo hướng tăng nặng*) đối với các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý chất lượng ATTP để đảm bảo tính răn đe, nếu cơ sở vi phạm nhiều lần sẽ bị cấm kinh doanh thực phẩm vĩnh viễn.

- Đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng quản lý chuyên môn về ATTP cho cán bộ làm công tác ATTP. Hỗ trợ một số trang thiết bị phục vụ công tác ATTP (đặc biệt trong công tác thanh tra, kiểm tra). Xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm Trung ương đủ mạnh, phục vụ cho việc kiểm tra, đánh giá chất lượng thực phẩm nói chung và phát hiện được các chất cấm sử dụng trong thực phẩm.

2. Đối với các Bộ: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính

- Bộ Tài Chính sớm bổ sung hướng dẫn mức thu phí, lệ phí tổ chức xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo Thông tư số 149/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Bộ Y tế chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn một số nội dung liên quan tới phân cấp quản lý đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh thực phẩm, cấp xác nhận kiến thức ATTP và giấy chứng nhận đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm hỗn hợp, sản xuất hỗn hợp có 3 ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của 3 Bộ.

- Xem xét tính thống nhất giữa các thông tư, văn bản hướng dẫn về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản thuộc lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y. Phối hợp Bộ Y tế ban hành đầy đủ quy định mức giới hạn ATTP trong sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Đối với UBND Thành phố

- Chỉ đạo các quận, huyện, thị xã xây dựng khu chăn nuôi, giết mổ tập trung theo quy hoạch, từng bước chấm dứt hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ không đảm bảo các yêu cầu vệ sinh theo quy định. Tăng cường kiểm tra, quản lý đối với các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhất là các hộ nhỏ lẻ, tránh tình trạng gia súc, gia cầm đã qua giết mổ nhưng chưa kiểm định vẫn được vận chuyển, lưu thông trên thị trường.

- Chỉ đạo xử lý tình trạng các chợ cóc, chợ tạm bán các thực phẩm không rõ nguồn gốc; tập trung thực hiện và hoàn thành xây dựng các chợ đầu mối theo quy hoạch nhằm kiểm soát, hạn chế các tình trạng vi phạm về ATTP.

- Chỉ đạo các ngành chức năng đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch các vùng sản xuất rau an toàn, làng nghề chế biến, sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Quan tâm đến nguồn nước phục vụ sản xuất kinh doanh và vấn đề xử lý nước thải tại các làng nghề.

- Nghiên cứu thành lập Ủy ban về ATTP của thành phố Hà Nội. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên ngành thuộc Sở trong công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố. Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản từ thành phố tới quận, huyện theo Thông tư số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ.

- Quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các phương tiện cần thiết phục vụ công tác phát hiện, kiểm tra, giám sát chất lượng ATTP. Bố trí hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên hàng năm dành cho công tác quản lý chất lượng ATTP tại địa phương, đặc biệt là cấp xã; ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo thị trường đầu ra cho sản phẩm thực phẩm an toàn.

3. Đối với các Sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp với từng địa phương; nâng cao ý thức của người tiêu dùng thực phẩm, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với sức khỏe cộng đồng, công khai những thông tin về chất lượng, sản phẩm hàng hóa không đủ tiêu chuẩn, những cơ sở vi phạm về ATTP để mỗi người dân nhận thức đúng về ATTP, cảnh giác, thận trọng hơn khi lựa chọn thực phẩm.

- Tích cực tham mưu, đề xuất với Thành phố các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn. Có chế tài xử phạt thật nặng, nghiêm minh, thậm chí thu hồi giấy phép kinh doanh đối với những đơn vị, cá nhân sản xuất không đảm bảo vệ sinh, sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất kinh doanh hoặc kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc. Đồng thời có chế độ khen thưởng xứng đáng với những ai phát hiện, tố giác cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng, không rõ nguồn gốc.

- Tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm với các cơ sở kinh doanh ăn uống và thức ăn đường phố, các cơ sở kinh doanh nông lâm thủy sản. Việc cấp giấy chứng nhận ATTP cần thực hiện nghiêm túc, kiểm

soát chặt chẽ khâu thẩm định, tránh những tiêu cực khiến tấm giấy chứng nhận là lá bùa để các cơ sở sản xuất kinh doanh thiếu lương tâm lợi dụng, vi phạm tiêu chuẩn ATTP. Thực hiện niêm yết công khai giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chế biến thực phẩm. Các Sở sau khi thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn quận, huyện, thị xã cần thông báo kịp thời tới các quận, huyện, thị xã để giám sát, quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, giám sát, hậu kiểm về ATTP, đặc biệt đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ. Tăng tần suất kiểm tra thức ăn đường phố và các bếp ăn tập thể theo quy định. Phối hợp kiểm soát chặt chẽ thực phẩm từ các tỉnh về Hà Nội, các sản phẩm nhập lậu không rõ nguồn gốc, không đảm bảo ATTP, nhất là tại các chợ đầu mối. Kiên quyết xử lý đối với các trường hợp vi phạm ATTP. Ban hành và triển khai “Chương trình kiểm nghiệm nhanh tại các chợ đầu mối kinh doanh nông sản”; hoạt động phân tích và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2016- 2020.

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch vùng sản xuất, cơ sở sản xuất thực phẩm an toàn. Phát triển mô hình quản lý theo chuỗi sản phẩm cung ứng (kể cả liên kết nước ngoài, tỉnh ngoài). Xây dựng lộ trình bắt buộc áp dụng hệ thống thực hành sản xuất tốt (GMP), thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành vệ sinh tốt (GHP). Phân tích nguy cơ và kiểm soát tới hạn và các hệ thống quản lý ATTP tiên tiến khác trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Quan tâm hơn nữa đến công tác quản lý nhà nước về ATTP, đặc biệt là công tác phối hợp giữa 3 ngành, y tế, công thương và nông nghiệp và phát triển nông thôn. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã trong công tác quản lý nhà nước thuộc từng lĩnh vực theo quy định của pháp luật, nhằm thực hiện thống nhất trên toàn Thành phố, tránh tình trạng chồng chéo. Phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong phối hợp thực hiện công tác quản lý ATTP trên địa bàn Thành phố.

4. Đối với UBND các quận, huyện, thị xã

- Cấp ủy Đảng, chính quyền cần quán triệt đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác ATTP trên địa bàn, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền, của Ban Chỉ đạo ATTP các cấp; gắn kết trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, sự phối kết hợp giữa các ban, ngành đoàn thể trong việc thực hiện chính sách pháp luật về ATTP.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các quy định về ATTP, không sản xuất, bán các sản phẩm không an toàn; không sử dụng các loại thực phẩm không rõ nguồn gốc; phát hiện, trình báo với các cơ quan chức năng đối với các trường hợp vi phạm ATTP.

- Tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, xác nhận kiến thức về ATTP, cam kết bảo đảm ATTP theo phân cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, buôn bán thuốc dùng trong trồng trọt, chăn nuôi. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật. Chủ động kiểm tra, giám sát xử lý thông tin báo chí nêu về vấn đề mất ATTP đối với cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp.

- Bố trí đủ kinh phí, cán bộ chuyên môn phụ trách công tác ATTP theo phân cấp của Thành phố. Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn bố trí nhân viên chăn nuôi thú y, nhân viên trồng trọt bảo vệ thực vật phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra cơ sở kinh doanh; tổ chức ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc địa bàn quản lý.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh chấp hành đúng các quy định về ATTP; quy trình sản xuất; đảm bảo an toàn cho người lao động. Có kế hoạch tập huấn, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm trước quận, huyện, thị ủy, UBND các quận, huyện, thị xã; Bí thư, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước Thành ủy- HĐND- UBND Thành phố nếu để xảy ra tình trạng vi phạm về ATTP.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm 2011- 2016, Ban Văn hóa - Xã hội xin báo cáo Thường trực Thành ủy, HĐND, Thường trực HĐND Thành phố và đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các kiến nghị nêu trên./.

Nơi nhận:

- VP QH; VP CP;
- Các Bộ: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính;
- TT Thành ủy; TT HĐND TP; UBND TP;
- Đ/c Phùng Thị Hồng Hà- PCT HĐND TP;
- Các thành viên Ban VHXH;
- Các sở, ngành: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP TU, HĐND, UBND TP;
- Lưu: VT, Ban VHXH./.

Đề

b/c

TM. BAN VĂN HÓA- XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trần Thế Cường